

Bản án số: 02/2019/HS-PT
Ngày: 10-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch;

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nghiêm Đức Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 198/2018/TLPT-HS ngày 13 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Huy H. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 330/2018/HS-ST ngày 10/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Huy H, sinh năm 1994 tại Thành phố H. Hộ khẩu thường trú: Số nhà A, đường số 8, khu phố 1, phường L, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Phú H (đã chết) và bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1964; tiền án: Ngày 15/5/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2015/HS-ST ngày 15/5/2015; thi hành án phạt tù xong ngày 26/4/2017; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 21/9/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 01 bị hại nhưng do không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/9/2018, Nguyễn Huy H đi bộ đến trước quán Karaoke S, số nhà B, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương nhìn thấy bà Huỳnh Thị Thanh T đang dựng xe mô tô biển số 64B1 – 930.97 bên hông quán Karaoke S và đi vào phía sau quán. Thấy vậy, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của bà T. H lén lút đi đến chỗ dựng xe, thấy xe không khóa cổ, H đẩy xe đi nhằm tẩu thoát. Lúc này, ông Đỗ Duy C và ông Nguyễn Đình T đang ăn cơm ở trong quán Karaoke S thấy H đang dẫn xe của bà T đi, nghi ngờ H ăn trộm xe nên cả hai chạy bộ đuổi theo H. Chạy được khoảng 200m, H bị ông C và ông T đuổi kịp bắt giữ. Lúc này, H buông xe ra và lấy từ trong túi quần ra 02 ống kim tiêm, hù dọa đâm ông C và ông T. Do hoảng sợ nên ông C và ông T thả H ra. H để xe lại rồi bỏ chạy thì bị ông C và ông T cùng người dân bắt giữ, giao cho Công an phường L, quận T, Thành phố H. Sau đó, Công an phường L chuyển hồ sơ cho Công an thị xã D, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 275/BB.ĐG ngày 27/09/2018 của Hội đồng định giá thị xã D, kết luận: Xe mô tô hai bánh hiệu SYM Attila Victoria, màu đỏ đen xám, số khung: RLGAK12CD9D010925, số máy: VMVT3AD010925, biển số 64B1 – 930.97 trị giá 5.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 330/2018/HS-ST ngày 10/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/9/2018.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 17/11/2018, bị cáo Nguyễn Huy H làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Huy H là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Huy H nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy H lập ngày 17 tháng 11 năm 2018 được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Huy H đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 20/9/2018, bị cáo Nguyễn Huy H nhìn thấy bà Huỳnh Thị Thanh T dựng xe mô tô biển số 64B1 – 930.97 bên hông quán Karaoke S tại số nhà B, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của bà T. Khi bị cáo H đến đẩy xe đi nhằm tẩu thoát thì bị ông Đỗ Duy C và ông Nguyễn Đình T phát hiện, đuổi theo bắt giữ. Lúc này, bị cáo H buông xe ra và lấy từ trong túi quần ra 02 ống kim tiêm, hù dọa đâm ông C và ông T nên ông C và ông T thả H ra. H để xe lại rồi bỏ chạy được một đoạn thì bị ông C và ông T cùng người dân bắt giữ. Tài sản bị cáo H chiếm đoạt có giá trị 5.500.000 đồng. Hành vi bị cáo H thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo H là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo H nhận thức được việc trộm cắp tài sản của công dân là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, bị cáo đã bất chấp hậu quả, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Khi hành vi của bị cáo bị người dân phát hiện và bắt giữ, bị cáo không dừng lại đầu thú mà còn dùng hung khí hành hung để tẩu thoát, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo là có thiếu sót. Tòa án cấp phúc thẩm bổ sung cho phù hợp và Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo H phải nộp do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 330/2018/HS-ST ngày 10/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H 03 (ba) năm tù về “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/9/2018.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Huy H phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- TAND thị xã D;	2
- VKSND thị xã D;	1
- Chi cục THADS thị xã D;	1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;	1
- Công an thị xã D;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh BD;	1
- Bị cáo;	1
- Tổ Hành chính Tư pháp;	2
- Lưu: HSVA, Tòa HS.	2

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bùi Ngọc Thạch

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Trương Văn Lộc

Lê Quân Vương

Bùi Ngọc Thạch